

CHUẨN GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ - VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN

Th.S. *Nguyễn Sỹ Thịnh*

Trưởng CDSP Kon Tum

1. Chất lượng giáo viên và vấn đề xây dựng chuẩn giáo viên

Chất lượng giáo dục là vấn đề quan tâm đặc biệt của mỗi quốc gia, vì nó có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự phát triển kinh tế- xã hội. Chất lượng giáo dục của Việt Nam hiện nay phải đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, sánh vai với các nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Nói đến chất lượng là nói đến sự phù hợp mục tiêu và thoả mãn một yêu cầu nào đó. Trong sản xuất, chất lượng của một sản phẩm được đánh giá qua mức độ đạt được các chất lượng đề ra của sản phẩm. Trong giáo dục, chất lượng giáo dục được đánh giá qua mức độ đạt được mục tiêu giáo dục trong yêu cầu mà sự phát triển kinh tế - xã hội đặt ra đối với giáo dục. Về khái niệm “chất lượng giáo dục”, trong Hội thảo quốc gia về *chất lượng giáo dục và kỹ năng sống* do Viện Chiến lược và Ch-ơng trình giáo dục, uỷ ban quốc gia UNESCO Việt Nam và văn phòng UNESCO tại Việt Nam tổ chức tại Hà Nội tháng 9 năm 2003, đã có nhiều ý kiến khác nhau nhưng phần lớn các ý kiến thống nhất định nghĩa “chất lượng là sự phù hợp với mục tiêu” để coi chất lượng là sự xuất sắc và liên quan đến chuẩn, là phản ánh mức độ thực hiện mục tiêu. Nhưng vậy, “chuẩn” là để làm căn cứ đo chất lượng. Đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng cũng dựa trên những tiêu chuẩn đã định sẵn. Trong lĩnh vực giáo dục, việc đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng có ý nghĩa tác động đến chất lượng giáo dục, làm cho chất lượng giáo dục đáp ứng với mục tiêu.

Chất lượng giáo viên là một yếu tố của chất lượng giáo dục và là một trong những nhân tố quan trọng quyết định chất lượng giáo dục. Sản phẩm đào tạo của các trường sư phạm đã được đánh giá qua mức độ đạt được mục tiêu đào tạo đã đã được xác định. Mục tiêu đào tạo ở các trường sư phạm hiện nay chỉ phản ánh nội dung tổng quát các năng lực của giáo viên cần được đào tạo để đạt một trình độ chuẩn văn bằng nào đó.

Luật Giáo dục qui định trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên: tốt nghiệp trung học sơ- phạm với giáo viên tiểu học và mầm non, tốt nghiệp CĐSP đối với giáo viên trung học cơ sở, tốt nghiệp đại học đối với giáo viên trung học phổ thông...Tuy nhiên, điều này cũng chưa nói lên được chất lượng giáo viên. Chất lượng giáo viên nói chung và

mục tiêu đào tạo giáo viên phải đ- ợc thiết kế rất cụ thể thành các tiêu chí có thể do tr- ờng đánh giá đ- ợc. Năm 2002, *Dự án phát triển giáo viên tiểu học đ- ợc* Chính phủ phê duyệt. Trong dự án này, nhóm chuyên gia của Khoa Giáo dục thuộc Đại học Melbonrne-Australia và nhóm chuyên gia của Viện Khoa học giáo dục, Bộ GD&ĐT Việt Nam đã nghiên cứu xây dựng *chuẩn giáo viên tiểu học*. Chuẩn giáo viên tiểu học cũng căn cứ trên tiêu chí chất l- ợng và chất l- ợng giáo viên. Dự thảo chuẩn giáo viên tiểu học đ- ợc xếp thành ba lĩnh vực (phẩm chất đạo đức, t- t- ờng, chính trị; kiến thức; kĩ năng s- phạm) với ba mức độ (mức 1 là yêu cầu phải đạt đ- ợc, mức 2 và 3 là những mốc để giáo viên phải phấn đấu v- ọn lên). Dự án *Chuẩn giáo viên tiểu học* đã đặt ra một h- ống "đo" chất l- ợng giáo viên ở các bậc học, cấp học khác, nói cách khác là có thể tham khảo, vận dụng trong quá trình xây dựng chuẩn giáo viên THCS, chuẩn giáo viên THPT. Xây dựng chuẩn giáo viên là vấn đề rất có ý nghĩa đối với công tác nâng cao chất l- ợng ĐNGV, nó đặt ra yêu cầu cho công tác đào tạo và bồi d- ồng giáo viên, đồng thời tác động vào quá trình phát triển của chất l- ợng giáo viên, làm cho chất l- ợng này không ngừng đ- ợc nâng cao.

2. Chuẩn giáo viên

Nói đến chuẩn giáo viên là nói đến yêu cầu chuẩn về chất l- ợng giáo viên mà mục tiêu giáo dục đặt ra. Chuẩn giáo viên là th- ớc đo năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Năng lực giáo viên hiện nay phải đáp ứng những yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất n- ớc. Khi có chuẩn giáo viên thì chúng ta mới có cơ sở để đánh giá chất l- ợng giáo viên. Một kh- ác, khi xây dựng đ- ợc chuẩn giáo viên thì lúc đó giáo viên mới xác định đ- ợc h- ống phấn đấu, mục tiêu phấn đấu để nâng cao năng lực nghề nghiệp của mình, mới thực sự thể hiện vai trò của mình trong vấn đề "quyết định chất l- ợng giáo dục".

Nếu xem giáo viên là "sản phẩm" thì chất l- ợng giáo viên là sự phù hợp của "sản phẩm" với mục tiêu và nhu cầu của khách hàng, trong đó, yêu cầu của sự phát triển kinh tế- xã hội là mục tiêu; xã hội, học sinh, cha mẹ học sinh... là khách hàng. Vì vậy, việc đảm bảo chất l- ợng giáo viên là yêu cầu đặt ra đối với việc đào tạo giáo viên. Việc đảm bảo chất l- ợng đòi hỏi cần đ- ợc kiểm định chất l- ợng. Xây dựng chuẩn giáo viên là tiêu chí để kiểm định chất l- ợng giáo viên, là xác định chất l- ợng giáo viên ở một thời điểm cụ thể đã đạt ở mức độ nào, đã đảm bảo chất l- ợng, tức là đã đáp ứng mục tiêu và thoả mãn nhu cầu ch- a. Việc kiểm định chất l- ợng giáo viên theo chuẩn không chỉ để đánh giá mà còn tác động để tạo nên chất l- ợng mới ở giáo viên. Sự tác động đó chính là phát huy nội lực của giáo viên, giúp họ tự đánh giá và hoàn thiện những năng lực nghề nghiệp, đảm

bảo chất l-ợng của bản thân, cơ sở của tính hiệu quả cao trong hoạt động giáo dục. Đây là vấn đề đặt ra đối với công tác bồi d-ỗng giáo viên.

Chuẩn giáo viên là chuẩn mực dựa trên những tiêu chí cần thiết và tiêu chí khả năng về năng lực giáo viên để đánh giá giáo viên. Những tiêu chí này là những yêu cầu cơ bản mà giáo viên phải đáp ứng hoặc v-ợn tới để đáp ứng yêu cầu của mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn cụ thể. Đối với đội ngũ giáo viên, năng lực nghề nghiệp biểu hiện thành các lĩnh vực tạo nên chất l-ợng giáo viên nh-: phẩm chất, kiến thức, kĩ năng. Trong các lĩnh vực tạo nên năng lực nghề nghiệp giáo viên ở mỗi cấp học có sự khác nhau do khi thực hiện yêu cầu và nhiệm vụ giáo dục ở mỗi cấp học, bậc học khác nhau. Vì vậy, không có chuẩn chung cho mọi loại hình giáo viên mà phải có chuẩn giáo viên ở mỗi cấp học nh-: chuẩn giáo viên mầm non, chuẩn giáo viên tiểu học, chuẩn giáo viên THCS, chuẩn giáo viên THPT...

3. Chuẩn giáo viên THCS.

Xây dựng chuẩn giáo viên phải đ-а ra các tiêu chí đánh giá chất l-ợng giáo viên mà những tiêu chí đó là những yếu tố cần thiết của năng lực nghề nghiệp để giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục; đồng thời cùng với những yếu tố khác giúp giáo viên thực hiện mục tiêu đổi mới giáo dục phổ thông. Những tiêu chí đánh giá chất l-ợng giáo viên gắn liền với yêu cầu về chất l-ợng giáo dục. Vì vậy, những tiêu chí đánh giá chất l-ợng giáo viên phải dựa trên những yêu cầu thực tiễn của giáo dục Việt Nam và xu thế phát triển giáo dục Việt Nam trong mối t-ơng quan với giáo dục các n-ớc trên thế giới, ít nhất là giáo dục ở các n-ớc trong khu vực.

Việc xây dựng chuẩn giáo viên phải dựa trên những cơ sở lý luận về đánh giá năng lực và cách tiếp cận khả thi cho việc đánh giá theo chuẩn; đồng thời nghiên cứu, phân tích thực trạng đội ngũ giáo viên hiện nay khi bắt đầu xây dựng chuẩn và thực hiện đánh giá giáo viên theo chuẩn.

Xây dựng chuẩn giáo viên THCS là sự cụ thể hoá chuẩn chung của giáo viên phù hợp với đặc điểm s- phạm của cấp THCS, đồng thời phải đ-а ra cái ng-őng tối thiểu cho từng yêu cầu cơ bản về đánh giá chất l-ợng giáo viên THCS.

Dựa trên những yêu cầu cơ bản về chuẩn giáo viên, việc xây dựng chuẩn giáo viên ở mỗi cấp học là sự cụ thể hoá của chuẩn giáo viên mà khi đ-а ra chuẩn giáo viên ở mỗi cấp học thì phải có những tiêu chí biểu hiện những đặc tr- ng của giáo viên ở mỗi cấp học đó. Đối với chuẩn giáo viên THCS có những nét đặc tr- ng nh- sau:

- Về phẩm chất đạo đức, t- t- ờng chính trị, ngoài những tiêu chí nh-: có lòng yêu n- ớc, trung thành với Tổ quốc và CNXH, chấp hành tốt chủ tr- ơng chính sách pháp luật

của Nhà n- óc và những qui định của Ngành, yêu th- ơng tôn trọng học sinh, tận tụy với nghề nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, có lối sống trung thực giản dị lành mạnh, có ý thức tự học, tự bồi d- ống, tham gia cải tiến ph- ơng pháp, quan hệ tốt với đồng nghiệp trên tinh thần hợp tác- giúp đỡ, quan hệ tốt với học sinh và cha mẹ học sinh, thì giáo viên THCS còn phải *biết tổ chức các hoạt động ngoại khoá, trong và ngoài nhà trường để giáo dục truyền thống, tinh thần yêu n- óc cho học sinh, phải hiểu biết về hoạt động xã hội để định h- óng cho học sinh trong quá trình học tập bộ môn của mình, phải tham gia vào các công việc của cộng đồng, vận động mọi ng- ời tham gia học tập và thực hiện công tác phổ cập GD THCS.*

- Về kiến thức, ngoài những tiêu chí chung nh- : có trình độ đào tạo đạt chuẩn, có sự hiểu biết sâu kiến thức các môn s- phạm, kiến thức về tâm lí học, giáo dục học, nắm chắc ph- ơng pháp giảng dạy, giáo dục, hiểu biết về chủ tr- ơng, đ- ờng lối của Đảng và Nhà n- óc, tình hình kinh tế- xã hội địa ph- ơng, hiểu biết phong tục tập quán, ngôn ngữ cộng đồng nơi dân c- địa bàn tr- ờng đóng, giáo viên THCS có thêm những tiêu chí khác nh- : *hiểu biết các kiến thức để thực hiện giảng dạy lồng ghép các nội dung giáo dục về văn hoá, lịch sử, môi tr- ờng, phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo dục h- óng nghiệp, kiến thức về tin học, ngoại ngữ, hiểu biết về những tiến bộ và xu thế phát triển của khoa học công nghệ trong n- óc và trên thế giới.*

- Về kĩ năng s- phạm, ngoài những tiêu chí chung nh- : kĩ năng phân tích ch- ơng trình và xây dựng kế hoạch dạy học, kĩ năng thiết kế bài học - vận dụng các hình thức tổ chức dạy học và ph- ơng pháp, kĩ năng sử dụng các ph- ơng tiện thiết bị dạy học, kĩ năng kiểm tra- đánh giá kết quả học tập các kĩ năng giáo dục nh- tổ chức quản lí học sinh trong lớp học và sinh hoạt tập thể, giáo dục học sinh theo đối t- ợng và xử lí tình huống s- phạm, giao tiếp ứng xử với học sinh và cha mẹ học sinh, giáo viên THCS còn có những tiêu chí khác nh- : *kĩ năng lồng ghép các nội dung và ch- ơng trình giáo dục, kĩ năng tích hợp trong dạy học và vận dụng, sáng tạo ph- ơng pháp dạy học phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục, kĩ năng giảng dạy các lớp học cộng đồng, kĩ năng h- óng nghiệp, kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kĩ năng vận động nhân dân thực hiện phổ cập GD THCS, khả năng tự học, tự nghiên cứu và xây dựng tập thể biết học hỏi, kĩ năng vận dụng các kiến thức trong ch- ơng trình phục vụ đời sống cộng đồng...*

4. Đào tạo giáo viên đạt chuẩn.

Hiện nay, hầu nh- các tỉnh thành đều có tr- ờng CĐSP để đào tạo giáo viên THCS. Tuy vậy, chất l- ợng đào tạo của nhiều tr- ờng ch- a đáp ứng với "nhu cầu của khách hàng". Một số điều bất cập trong đào tạo giáo viên của các tr- ờng s- phạm nói chung,

tr-ờng CĐSP nói riêng hiện nay là: nặng về truyền đạt kiến thức "hàn lâm" coi nhẹ việc rèn luyện kĩ năng, ph-ơng pháp giảng dạy ở các tr-ờng s- phạm theo lối truyền thụ một chiều. Ph-ơng pháp giảng dạy này cùng với việc kiểm tra- đánh giá không hiệu quả đã thủ tiêu dần sự năng động sáng tạo của sinh viên. Sự tiếp cận với công nghệ dạy học hiện đại (về nội dung, ph-ơng pháp, ph-ơng tiện) hình nh- ở các tr-ờng s- phạm vẫn còn mờ nhạt trong lúc vấn đề này đang diễn ra khá rõ ở các tr-ờng phổ thông.

Chất l-ợng đào tạo của các tr-ờng s- phạm cần phải lấy quan điểm chất l-ợng làm định h-ống. Để phù hợp với mục tiêu giáo dục và thoả mãn "nhu cầu khách hàng" thì các tr-ờng s- phạm không chỉ đổi mới nội dung, ph-ơng pháp giảng dạy mà cần phải lấy chuẩn giáo viên làm mục tiêu. Trong quá trình đào tạo, việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên cũng cần dựa trên những tiêu chí của chuẩn giáo viên. Mặt khác, trong đào tạo giáo viên cũng cần chú ý đến kĩ năng s- phạm- yếu tố quan trọng đảm bảo chất l-ợng giáo viên theo chuẩn. Kĩ năng s- phạm của sinh viên phải bao hàm hai yếu tố: kĩ năng học tập và kĩ năng nghề nghiệp. Kĩ năng học tập giúp sinh viên tự học, tự nghiên cứu có hiệu quả. Kĩ năng nghề nghiệp giúp sinh viên thao tác thành thạo các kĩ năng nh-: soạn bài, tổ chức lớp học, trình bày bảng, rèn luyện ngôn ngữ s- phạm, giao tiếp s- phạm, giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, sử dụng các thiết bị và ph-ơng tiện dạy học có hiệu quả... Trong việc hình thành kĩ năng s- phạm cho sinh viên cũng cần chú ý đến tính hiện đại trong quá trình học tập nh-: hiện đại hoá nội dung, ph-ơng pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập. Trong đào tạo, các tr-ờng cũng cần chú ý đến khả năng phát triển lâu dài của sinh viên khi đã ra tr-ờng.

Thực hiện đ-ợc các yêu cầu này đòi hỏi các tr-ờng s- phạm phải xây dựng chuẩn đào tạo và chuẩn giảng viên theo yêu cầu của chuẩn đào tạo. Trong việc xây dựng các chuẩn này phải h-ống đến tính hiệu quả của "sản phẩm" đem lại đối với mục tiêu đổi mới giáo dục. Việc xây dựng chuẩn đào tạo và chuẩn giảng viên ở các tr-ờng CĐSP phải phù hợp với điều kiện thực tế của địa ph-ơng, đáp ứng điều kiện của giáo dục Việt Nam nh- ng cũng phản ánh xu thế hiện đại trong đào tạo giáo viên của các nền giáo dục tiến tiến. Đổi mới và hiện đại nội dung, ph-ơng pháp đào tạo trong các tr-ờng s- phạm là một đòi hỏi tất yếu của quá trình đổi mới và hiện đại nền giáo dục Việt Nam đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất n-ớc.

5. Bồi d-õng giáo viên đạt chuẩn.

Yêu cầu nâng cao chất l-ợng đội ngũ giáo viên đã đặt những thách thức mới đối với công tác bồi d-õng giáo viên. Từ năm 1993 đến nay, công tác bồi d-õng giáo viên theo chu kỳ ba năm đ-ợc thực hiện th-ờng xuyên trong hoạt động bồi d-õng hè cho giáo

viên đã có những tác dụng nhất định, nâng cao đ- ợc nhận thức của giáo viên. Trong yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay, nội dung và ph- ơng pháp bồi d- ỡng giáo viên ch- a đáp ứng.

Vấn đề bồi d- ỡng giáo viên cần phải đ- ợc nhìn nhận ở một mức độ cao hơn, đó là bồi d- ỡng theo mục tiêu. Hiệu quả của công tác bồi d- ỡng giáo viên phải đáp ứng mục tiêu đổi mới giáo dục, nâng cao chất l- ợng đội ngũ. Chuẩn giáo viên là mục tiêu của công tác bồi d- ỡng giáo viên. Trong công tác bồi d- ỡng giáo viên phải chú trọng đến ph- ơng pháp bồi d- ỡng làm sao phải hình thành đ- ợc ph- ơng pháp tự bồi d- ỡng của giáo viên. Bồi d- ỡng giáo viên phải h- ống đến yêu cầu nâng cao chất l- ợng giáo viên. Vì vậy, chuẩn giáo viên THCS đã đặt ra những đòi hỏi cấp thiết về nội dung và ph- ơng pháp bồi d- ỡng giáo viên. Việc bồi d- ỡng giáo viên không chỉ nhằm nâng cao nhận thức mà còn phát triển các kĩ năng s- phạm của giáo viên. Sau khi đ- ợc bồi d- ỡng thì giáo viên phải làm tốt hơn nhiệm vụ của mình và đem đến hiệu quả cao hơn trong công tác giáo dục. Đồng thời, kết quả việc bồi d- ỡng, giáo viên đ- ợc trang bị thêm ph- ơng pháp để thực hiện việc tự bồi d- ỡng ở mức độ cao hơn. Công tác bồi d- ỡng giáo viên dựa vào chuẩn giáo viên sẽ đem đến nhu cầu tự bồi d- ỡng, nhu cầu nâng cao trình độ, kĩ năng s- phạm của giáo viên. Đây là những yếu tố tác động đến việc nâng cao chất l- ợng giáo dục- điều mà cả xã hội quan tâm.

Tài liệu tham khảo

1. **Nguyễn áng**, *Chuẩn GVTH- Một cách nhìn về chất l- ợng GVTH*, Tạp chí GD số 79-2/2004.
2. **Nguyễn Đức Chính**, *Dánh giá giảng viên Đại học , Khoa S- phạm DHQG Hà Nội*, 2004.
3. **Nguyễn Thị Mỹ Lộc**, *Quản lý đào tạo theo mục tiêu- Một giải pháp đ- a chất l- ợng đào tạo đạt chuẩn*, Khoa S- phạm DHQG Hà Nội, 4/ 2004.
4. **Vũ Trọng Rý**, *Quá trình xây dựng dự thảo chuẩn GVTH*, Tạp chí GD số 50 - 2/2003.
5. **Thuỳ Tao**, *Về vấn đề xây dựng chuẩn GVTH*, Tạp chí GD số 53- 3/2003.